

Bản án số: 50/2022/HS-ST

Ngày: 01/6/2022.

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HOÀI ĐỨC – THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Lê Thị Thúy Quỳnh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Vũ Nguyên Lâm

Bà Nguyễn Thị Xuân Hương

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Minh Thu - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông Lê Anh Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 5 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 42/2022/TLST - HS ngày 10 tháng 5 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 44/2021/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 5 năm 2022, đối với bị cáo:

Bùi Văn T, sinh ngày 06 tháng 01 năm 1998 tại huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội; nơi cư trú: thôn Vân Lũng, xã An Khánh, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; con ông Bùi Văn Th, sinh năm 1974 và con bà Cấn Thị H, sinh năm 1975; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: Không;

Hiện bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

*** Bị hại:** Anh Nguyễn Đình Th, sinh năm 1993. Trú tại: Thôn Vân Lũng, xã An Khánh, huyện Hoài Đức, T phố Hà Nội. vắng mặt.

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:** Anh Bùi Ngọc T, sinh năm 1988. Trú tại: số 1/160 Hào Nam, phường Ô Chợ Dừa, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có mâu thuẫn với bố mẹ nên ngày 04/01/2022, Bùi Văn T đã đến nhà anh Nguyễn Đình Th hàng xóm gần nhà T để ngủ nhờ. Quá trình sinh hoạt ở nhà anh Th, T phát hiện anh Th có 01 máy tính bảng Ipad Pro 11 inch, wifi bản 256GB màu xám để ở giường trong phòng ngủ tầng 2 nên đã nảy sinh ý định trộm cắp tài sản.

Khoảng 11h ngày 14/01/2022, biết nhà anh Th không có ai ở nhà nên T đã trèo tường ở phía sau nhà anh Th rồi lên phòng ngủ tầng 2 lấy 01 chiếc máy tính bảng Ipad Pro 11 inch, wifi bản 256GB màu xám cùng bộ sạc để trên giường. Sau đó T đi xuống tầng 1 bấm khóa cửa cuốn mở cửa rồi đi ra ngoài. T mang chiếc Ipad và bộ sạc vừa trộm cắp được đến khu đất gần nghĩa trang thôn Vân Lũng, xã An Khánh, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội để cất giấu vào bãi cỏ và lấy bao tải phủ lên. Sau đó, T đến nhà anh Hoàng Trung Huỳnh (sinh năm 2000, nơi cư trú: Thôn Vân Lũng, xã An Khánh, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội) để ngủ nhờ.

Đến khoảng 11h ngày 15/01/2022, T đến khu đất gần nghĩa trang thôn Vân Lũng nơi cất giấu chiếc Ipad và lấy chiếc Ipad cùng bộ sạc rồi thuê xe ôm (T không nhớ tên tuổi địa chỉ) chở đến cửa hàng điện thoại Hưng T, địa chỉ: 1/160 Hào Nam, phường Ô Chợ Dừa, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội bán chiếc Ipad với giá 14.000.000 đồng. Số tiền này T đã chi tiêu cá nhân hết.

Ngày 17/01/2022, anh Nguyễn Đình Th phát hiện bị mất trộm tài sản nên đã đến công an xã An Khánh để trình báo. Cùng ngày, Bùi Văn T đã đến trụ sở công an xã An Khánh để làm việc và khai nhận hành vi trộm cắp tài sản của mình.

Vật chứng thu giữ:

- 01 chiếc hộp đựng Ipad pro 11 inch (2nd Generation) wifi, đã qua sử dụng (do anh Th giao nộp).

- 01 chiếc điện thoại Iphone 6S plus màu vàng, đã qua sử dụng, số máy MN322LL/A, số seri F266N4HFM4, 32GB (do Bùi Văn T giao nộp).

Tại bản kết luận định giá số 36 ngày 07/02/2022 của Hội đồng định giá trong tổ tụng hình sự huyện Hoài Đức kết luận: *01 chiếc Ipad Pro 11- Inch (2nd Generation) wifi bản 256GB màu xám và củ sạc, dây cáp sạc của chiếc Ipad trị giá 16.259.000 đồng.*

Đối với anh Bùi Ngọc T: Anh T khai đã bán chiếc Ipad pro 11 inch cùng bộ sạc cho một khách hàng không quen biết với giá 16.000.000 đồng. Anh T không biết tài sản do Bùi Văn T trộm cắp mà có nên Cơ quan điều tra không xử lý.

Đối với anh Hoàng Trung Huỳnh cho T ngủ nhờ sau khi T thực hiện hành vi phạm tội, anh Huỳnh khai không biết T trộm cắp tài sản nên Cơ quan điều tra không có căn cứ xử lý.

Ngày 10/3/2022, Cơ quan điều tra Công an huyện Hoài Đức trả lại 01 chiếc hộp đựng Ipad pro 11 inch (2nd Generation) wifi, đã qua sử dụng cho anh Nguyễn Đình Th, trả lại 01 chiếc điện thoại Iphone 6S plus màu vàng cho Bùi Văn T do không liên quan đến việc phạm tội.

Về trách nhiệm dân sự: Ngày 14/02/2022, Bùi Văn T đã mua 01 chiếc Ipad Pro 11, wifi bản 256GB màu xám để bồi thường cho anh Th. Anh Th đã nhận tài sản và không có yêu cầu gì về bồi thường dân sự.

Tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hoài Đức, Bùi Văn T đã khai nhận rõ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Tại bản cáo trạng số 27/CT-VKS-HĐ ngày 22 tháng 4 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoài Đức - Thành phố Hà Nội đã truy tố bị cáo: Bùi Văn T về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoài Đức giữ nguyên quan điểm đã truy tố đối với Bùi Văn T và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; Điểm b, i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Bộ luật hình sự xử phạt Bùi Văn T từ 09 tháng đến 12 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về trách nhiệm dân sự: không. Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt. Bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi của bị cáo: Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát, phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, vật chứng thu giữ, kết luận định giá, cùng các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 11 giờ 00 phút ngày 14/01/2022, tại nhà anh Nguyễn Đình Th ở Thôn Vân Lũng, xã An Khánh, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội, Bùi Văn T đã có hành vi lén lút chiếm đoạt 01 chiếc Ipad Pro 11 inch, wifi bản 256GB màu xám cùng bộ sạc màu trắng có giá trị 16.259.000 đồng của anh Nguyễn Đình Th và đã bán chiếc Ipad trên với giá 14.000.000 đồng tiêu sài cá nhân hết.

Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoài Đức truy tố bị cáo là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3]. Xét tính chất hành vi phạm tội: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ, gây bất bình trong nhân dân, ảnh hưởng đến tình hình trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vì lười lao động đã cố ý chiếm đoạt tài sản của người quen để thỏa mãn nhu cầu cá nhân. Vì vậy Hội đồng xét xử thấy cần thiết phải áp dụng mức hình phạt nghiêm mới có đủ khả năng cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[4]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Sau khi vụ việc bị phát hiện, bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho bị hại và bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự.

Xét tính chất hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo Hội đồng xét xử nhận thấy bị cáo phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, chưa có tiền án tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Vì vậy không cần bắt bị cáo T phải chấp hành hình phạt tù ngay như đề nghị của đại

diện Viện kiểm sát mà giao bị cáo Bùi Văn T cho chính quyền địa phương nơi cư trú giám sát, giáo dục cũng đủ tác dụng cải tạo, giáo dục các bị cáo và thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6]. Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng: Quá trình giải quyết vụ án, bị hại là anh Nguyễn Đình Th không có đề nghị gì về dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[8]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- **Căn cứ:** khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65, Điều 101, Điều 103 Bộ luật hình sự; khoản 1 Điều 331 và khoản 1 Điều 333; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án.

- **Tuyên bố** bị cáo Bùi Văn T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

- **Xử phạt** bị cáo Bùi Văn T **12 (mười hai)** tháng tù nhưng cho hưởng án treo, hạn thử thách **24 (hai mươi bốn)** tháng tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Bùi Văn T cho Ủy ban nhân dân xã An Khánh, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người bị kết án thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 69 Luật Thi hành án Hình sự. Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự.

*** Về trách nhiệm dân sự: không**

*** Về án phí:** bị cáo Bùi Văn T phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

*** Về quyền kháng cáo:**

- Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15(*mười lăm*) ngày kể từ ngày tuyên án.

- Bị hại có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo những vấn đề liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 (*Mười lăm*) ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc bản án được niêm yết công khai theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND.TP. Hà Nội;
- VKSND.H. Hoài Đức;
- Công an H. Hoài Đức;
- Chi cục THADS.H. Hoài Đức;
- UBND xã nơi bị cáo cư trú;
- Sở Tư pháp TP. Hà Nội;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Thúy Quỳnh

HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA